

Một số triệu chứng, bệnh tích trên đàn vịt do vi khuẩn *Riemerella Anatipestifer* gây ra tại một số trang trại ở xã Bình An, tỉnh Ninh Bình

Trần Thị Đức Tám¹, Trịnh Huy Đạt²

¹Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

²Sinh viên lớp TYE-K65

**Tác giả liên hệ: ttdtam@vnua.edu.vn*

Giới thiệu: Bệnh bại huyết vịt do vi khuẩn *Riemerella anatipestifer* gây ra, đây là một trực khuẩn gram âm, thuộc vào họ Flavobacteriaceae. Hiện nay có khoảng 21 type huyết thanh (serotype) của vi khuẩn *Riemerella anatipestifer* đã được tìm thấy. Vi khuẩn *Riemerella anatipestifer* là nguyên nhân chính gây bệnh nhiễm trùng huyết ở vịt hay còn gọi là bệnh bại huyết vịt. Đây là một bệnh truyền nhiễm ở các loài vịt, ngan, ngỗng, gà tây, nhiều loại chim nuôi và chim hoang dã.. Bệnh thường xảy ra ở dạng nhiễm trùng huyết cấp tính nhưng cũng có thể xảy ra ở thể mạn tính với các bệnh tích như viêm ngoại tâm mạc có fibrin, viêm bề mặt gan, viêm túi khí, viêm vôi trứng có casein và viêm màng có thể dẫn đến tỷ lệ chết, tỷ lệ loại thải cao, chuyển hóa thức ăn thấp, giảm tăng trọng, giảm chất lượng thịt. Tại Việt Nam, các serotype 1, 6, 8, 10 và 20 serotype đã được tìm thấy, trong đó serotype 10 là phổ biến nhất. Bên cạnh đó có rất nhiều chủng không xác định được serotype.

Bệnh do vi khuẩn *Riemerella anatipestifer* gây ra đều có thể mắc bệnh ở mọi lứa tuổi, tuy nhiên mẫn cảm nhất đối với vịt từ 1-8 tuần tuổi. Vịt lớn hơn 5 tuần tuổi thường chết sau 1-2 ngày sau khi có các biểu hiện lâm sàng đặc trưng, vịt trưởng thành có sức đề kháng cao. Thông thường sau khi xâm nhập vào cơ thể sau 2 đến 5 ngày vịt bắt đầu phát bệnh và một số có thể chết sau 2 ngày nếu vịt bị nhiễm với chủng động lực cao. Tỷ lệ chết khoảng 5% đến 7%.

Những năm gần đây, bệnh bại huyết do ra gây ra ngày càng phổ biến, tuy nhiên việc kiểm soát bệnh này chủ yếu phụ thuộc vào loại kháng sinh phù hợp với loại vi khuẩn, gây ra hiện tượng sử dụng kháng sinh bừa bãi và không đúng loại gây ra hiện tượng nhờn thuốc, kháng kháng sinh. Dù bệnh chưa xuất hiện các ổ dịch lớn nhưng lại xảy ra thường xuyên và gây thiệt hại lớn đến kinh tế của các hộ chăn nuôi. Đồng thời còn ghi nhận bệnh ghép với các ca bệnh khác như : vi khuẩn *E.coli*,..., làm cho việc điều trị lại càng thêm khó khăn, tỷ lệ chết cao hơn, chi phí kinh tế cao hơn và mất nhiều thời gian hơn làm cho việc phát triển của vịt giảm. Bệnh thường xuất hiện ở những

giai đoạn giao mùa, thời tiết thay đổi đột ngột, sau ngày mưa kéo dài, thời tiết ẩm ướt vì là môi trường thích hợp cho mầm bệnh phát triển. Việc phân lập được vi khuẩn *Riemerella anatipestifer* đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng quy trình chẩn đoán phát hiện mầm bệnh và điều trị bệnh trên vật nuôi. Ngoài ra, việc phân lập được các chủng vi khuẩn *Riemerella anatipestifer* là tiền đề trong việc xác định các serotypes và độc lực của các serotypes chính đang lưu hành trên thực địa Việt Nam.

Mục đích nghiên cứu: Xác định được các triệu chứng, bệnh tích của vịt mắc bệnh bại huyết do vi khuẩn *Riemerella anatipestifer* gây ra trên một số đàn vịt tại địa bàn xã Bình An, tỉnh Ninh Bình.

Phương pháp nghiên cứu:

*** Phương pháp theo dõi triệu chứng lâm sàng và mổ khám bệnh tích**

Vịt nuôi tại trại hàng ngày đều được quan sát, theo dõi các chỉ tiêu bao gồm:

- Tình trạng ăn uống (ăn nhiều, ăn ít hay bỏ ăn).
- Dáng đi của vịt, vịt có xuất hiện triệu chứng thần kinh, rối loạn vận động, bại chân.
- Trạng thái, màu sắc của phân.
- Vịt có nôn, chảy dịch.

→ Vịt có những triệu chứng sau sẽ bị nghi ngờ mắc bệnh bại:

- Triệu chứng thần kinh: Đầu vịt run, giật giật, đầu ngẹo về sau, viêm khớp, bại chân, chân đi khập khiễng. Khi bị kích động sẽ chạy loạn xạ sau đó ngã nhào, do đi lại khó khăn nên khi mắc bệnh thường bị tụt lại phía sau đàn. Khi bơi trên mặt nước thì bơi thành vòng tròn.

- Triệu chứng tiêu hóa: vịt tiêu chảy phân loãng sau đó chuyển sang phân xanh xám.

- Triệu chứng hô hấp: sốt, ủ rũ, vảy mỗ, chảy nước mắt, nước mũi, khó thở, thường có biểu hiện vươn cổ lên để thở, ho khặc, hắt hơi.

- Khi vịt có những triệu chứng điển hình của bệnh bại huyết, những con bị rất nặng hoặc chết sẽ tiếp tục được mổ khám theo các bước dưới đây để thêm cơ sở cho chẩn đoán và đánh giá thực trạng tổn thương và bệnh ghép nếu có:

Chuẩn bị dụng cụ: khẩu trang, găng tay cao su, dung dịch sát trùng phải được chuẩn bị đầy đủ trước khi mổ khám để đảm bảo an toàn cho người mổ khám. Dao mổ và kéo cần được vô trùng trước khi mổ.

Đối với vịt còn sống, trước khi mổ khám cần phải cắt tiết hoặc hủy hành não vịt. Tuy nhiên phương pháp cắt tiết được sử dụng phổ biến hơn, vì cắt tiết dễ thực hiện hơn và hạn chế được

lượng máu tràn vào các cơ quan trong quá trình mổ khám, vậy nên có thể quan sát rõ các đặc điểm của bệnh tích. Vịt có bộ lông rất dày không giống như gà, nên một mẹo nhỏ thường được các nhân viên thú y hoặc chủ trang trại áp dụng ở thực tế để giữ cho lông không bay và dính vào các bệnh phẩm trong quá trình quan sát chính là nhúng toàn bộ con vịt vào nước trước khi mổ khám.

Sau khi mổ khám, nếu vịt có những bệnh tích sau đây, cộng với đã có những triệu chứng lâm sàng điển hình thì có thể kết luận là vịt nhiễm bệnh bại huyết và cần nhanh chóng sử dụng thuốc để điều trị:

- Tim: Màng tim bị viêm, có dịch vàng,boa tim viêm, có sợi tơ huyết viêm màng bao tim, khi mới mắc bệnh, màng bao tim trắng đục.
- Gan: Gan sưng to, bề mặt xuất hiện nốt hoại tử lấm tấm, gan có thể bị bao phủ bởi lớp fibrin trắng đục và không bám dính vào cơ quan khác.
- Lách: Phì đại, có dạng dài ra hơi mất màu hoặc có xuất huyết vân đá hoa, thận tích urate
- Túi khí: Viêm dày lên, đặc, chắc, dai và có màu hơi đục, nhất là các túi khí ở các vị trí gần phổi.
- Phổi sung huyết và viêm xoang

Những trường hợp triệu chứng và bệnh tích chưa điển hình và chưa đủ cơ sở để kết luận chẩn đoán sẽ được lấy bệnh phẩm (mô phổi, lách hoặc gan) để làm chẩn đoán vi sinh hoặc PCR làm cơ sở cho chẩn đoán kết luận bệnh.

Kết quả:

*** Triệu chứng lâm sàng ở vịt mắc bệnh bại huyết do *Riemerella anatipestifer* gây ra**

Triệu chứng đầu tiên, trong đàn xuất hiện hiện tượng nhiều con vịt bỏ ăn, kém ăn, lông xù, đi lại khó khăn, nằm im hoặc lét chân, cứ trong 1 ô chuồng lại xuất hiện vài con bị tụt lại so với đàn. Sau đó, những con đó sẽ chết dần. Quan sát kỹ toàn đàn vịt, phát hiện lượng ăn của toàn đàn giảm, đàn vịt trở nên kém linh hoạt và bắt đầu hiện tượng tiêu chảy.

Ngày hôm sau, các triệu chứng bắt đầu trở nên đặc trưng và rõ ràng hơn. Vịt bắt đầu có biểu hiện tiêu chảy, trên nền chuồng xuất hiện nhiều phân xanh loãng hoặc màu trắng xóa. Một số con có biểu hiện khó thở, vươn cổ lên để thở. Quan sát kỹ một số con khác, có hiện tượng chảy nước mắt, nước mũi, sưng phù đầu và cổ, ngoẹo cổ. Ở giai đoạn sau, một số cá thể khi mắc bệnh dễ bị kích động, co giật, hai chân duỗi ra như bơi chèo. Khi bơi trên mặt nước thì bơi thành vòng tròn.

Nếu không điều trị kịp thời, bệnh rất dễ ghép với bệnh nhiễm khuẩn *E.coli*, có thể làm tăng tỷ lệ tử vong lên đến 50 – 100%. Đối với những con sống sót, có hiện tượng sụt cân, lông xù, ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng đàn vịt.

Bảng 1. Các triệu chứng lâm sàng ở vịt mắc bệnh bại huyết do *Riemerella anatipestifer* gây ra (n=154 con)

Triệu chứng	Số lượng (con)	Tỷ lệ (%)
Tiêu chảy phân xanh, nhày	84	53,5
Vịt bại liệt, kéo lê chân sau, 2 chân rũ rời thẳng	43	27,9
Rối loạn thần kinh, đầu run giật ngoẹo về sau	12	7,79
Chảy nước mũi, hen khặc	76	49,3
Không triệu chứng	2	1,29



Hình 1. Tiêu chảy phân xanh, nhày

*** Bệnh tích ở vịt mắc bệnh bại huyết do *Riemerella anatipestifer* gây ra**

Các bệnh tích có thể kiểm tra bên trong để xác định bệnh tích do bệnh bại huyết gây ra gồm : màng bao tim trắng đục, trên màng xuất hiện nhiều lớp fibrin. Gan sưng to, trên bề mặt xuất

hiện nốt hoại tử lấm tấm, bị bao phủ bởi lớp fibrin trắng đục. Trên lách có xuất huyết hình đá hoa cương. Túi khí viêm có fibrin.

Bảng 2. Các bệnh tích ở vịt mắc bệnh bại huyết do *Riemerella anatipestifer* gây ra (n=7)

Bệnh tích	Số mắc (con)	Tỷ lệ (%)
Viêm dính màng gan có fibrin	6	85,7
Lách xuất huyết hình đá hoa cương	7	100
Viêm túi khí có fibrin	4	57,1
Viêm dính màng tim có fibrin	5	71,4





Hình 2. Một số bệnh tích thường gặp ở vịt mắc bại huyết

➤ Ghi chú :

1. Viêm dính màng gan có fibrin
2. Lách xuất huyết hình đá hoa cương
3. Viêm dính màng tim có fibrin

Kết luận:

Đàn vịt tại trại mắc bệnh bại huyết do vi khuẩn *Riemerella anatipestifer* gây ra với những triệu chứng điển hình: triệu chứng thần kinh 7 - 20%, tiêu chảy phân xanh, nhày 50 - 70%, vịt bại liệt kéo lê chân sau, 2 chân rũ thẳng 20 - 30%. Bệnh tích đặc trưng như: viêm túi khí có fibrin 40 - 60%, lách xuất huyết hình đá hoa cương 80 - 100%, viêm màng bao tim có fibrin 70 - 85%, viêm dính màng bao gan có fibrin 85 - 100% .

Từ khóa: Vi khuẩn *Riemerella anatipestifer*.